

# CA DAO THAN THÂN

## I – BÀI TẬP

1. Câu hỏi 1, sách giáo khoa, trang 108.

2. Bài 4 là lời của ai nói với ai và nói về điều gì ? Hãy chỉ ra mối liên hệ giữa hai câu đầu và bốn câu sau. Qua những nỗi sợ của nhân vật trữ tình, anh (chị) hãy phân tích mâu thuẫn đáng thương giữa niềm khao khát hạnh phúc lứa đôi và thân phận người con gái trong xã hội phong kiến ngày xưa. Những hình ảnh so sánh khác nhau ("Sợ mẹ bằng biển, sợ cha bằng trời", "Sợ rằng mây bạc...")

thể hiện sắc thái tâm trạng khác nhau như thế nào của người con gái trong xã hội phong kiến ?

3. Câu hỏi 3, sách giáo khoa, trang 108.

4. Hãy tìm thêm những bài ca dao có câu mở đầu "Thân em như...". Hình ảnh so sánh trong những bài ca dao đó thường là hình ảnh như thế nào ? Nó biểu hiện ý nghĩa gì ?

5. Qua năm bài ca dao than thân trong sách giáo khoa, anh (chị) có nhận xét gì về nhân vật than thân trong ca dao ? Điểm chung của những nhân vật đó là gì ?

## II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Các bài ca dao 1, 2, 3 trong sách giáo khoa *Ngữ văn 10 Nâng cao*, tập một nói về thân phận, cuộc đời bấp bênh, cay đắng, bị phụ thuộc vào người khác của người phụ nữ xưa.

Bài 1, 2 dùng hình thức so sánh quen thuộc "Thân em như...", người phụ nữ tự ví mình với những gì đẹp đẽ, tươi mát nhưng bất định. Những bài ca dao này diễn tả thân phận phụ thuộc, người phụ nữ không tự định đoạt được số phận của mình.

"Thân em như..." là kiểu câu so sánh mà vật so sánh thường nhỏ bé và chỉ được đo ở giá trị sử dụng trong tay người dùng nó : "tám lạng đào... giữa chợ", "giếng giữa làng",... Vật so sánh đó thường là ẩn dụ về người phụ nữ và thân phận tội nghiệp của họ.

Nội dung bài 3 là tâm sự buồn khổ của người phụ nữ phải lấy chồng sớm, chịu phận tảo hôn. Cô gái so sánh thân phận mình như đọt (ngọn) mù u non nớt đã bị bướm vàng đến phá. Làm người phụ nữ trong xã hội phong kiến đã khổ, người phụ nữ lấy chồng sớm càng khổ hơn bởi cô còn phải làm vợ, làm con dâu, làm mẹ, gánh bao trách nhiệm nặng nề ở cái tuổi còn đáng được vui chơi. Lời ru buồn không chỉ là lời tâm sự với đứa con mà còn là lời tự nói với mình, thể hiện cảnh bế tắc, buồn tủi của người phụ nữ bị tảo hôn trong xã hội phong kiến.

2. Về bài 4

– Bài ca dao là lời của cô gái tâm sự với chàng trai mà cô yêu thương về những nỗi lo sợ của cô.

– Hai câu đầu nói về sự biến đổi của thiên nhiên trước thời gian, hoàn cảnh. Thiên nhiên như cái nền, cái cơ để nhân vật "đối cảnh sinh tình". Cô gái chọn thiên nhiên trong tương quan với thời gian để bộc lộ tâm tình thầm kín của mình :

đến bên vũng, chắc chắn như hòn đá mà cũng bị biến dạng, bị tàn tạ trước thời gian, nữa là đời người con gái.

– Bốn câu sau là những nỗi lo lắng, e sợ rất cụ thể của cô. Vừa nói "em yêu anh" cô đã vội chối "chẳng dám nói ra", bởi cùng với tình yêu ấy là bao nhiêu nỗi e sợ ập đến. Trước hết là nỗi sợ cha mẹ được so sánh với "biển", "trời" - những hình ảnh gợi sự xa xôi, rộng lớn và đầy quyền uy. Nỗi sợ đó bắt nguồn từ chỗ, xã hội xưa cho cha mẹ quyền quyết định hôn nhân của con cái "Cha mẹ đặt đâu, con ngồi đấy". Còn với chàng trai, cô gái không che giấu tình yêu và mong muốn gắn bó của mình, nhưng nỗi e sợ được diễn tả bóng bẩy, tế nhị, "Sợ rằng mây bạc trên trời mau tan" lại là nỗi e sợ lớn nhất. Vâng "mây bạc" là ẩn dụ về tình cảm của chàng trai, nó rất đẹp nhưng lại khó bền vững. Vì vậy, đây mới là nỗi sợ lớn và khó nói nhất của cô gái.

Đằng sau lời tâm tình của cô bộc lộ mâu thuẫn đáng thương giữa khát vọng hạnh phúc lứa đôi với bao nỗi đe dọa, khó khăn vây quanh, khiến nỗi lo lắng, e sợ cho hạnh phúc dường như còn lớn hơn hạnh phúc cô được nhận.

### 3. Phân tích tình cảnh con cò trong bài 5

– Tình cảnh con cò được tác giả dân gian kể trong hai câu đầu : đi kiếm ăn trong đêm tối, gặp rủi ro và lâm nạn. Thường thì cò kiếm ăn ban ngày, nhưng con cò này trong đêm tối vẫn phải lặn mò kiếm ăn. Điều đó diễn tả tình cảnh khó khăn, nghèo khổ, bán bách của cò.

– Cụm từ "tôi có lòng nào" không phải nói về lòng ruột mà muốn chỉ những ý nghĩ xấu xa, đen tối trong lòng. Cò vì nghèo đói, vì đàn con mà phải đi kiếm ăn cả ban đêm chứ không phải mượn bóng đêm để làm điều bất chính.

– "Nước trong", "nước đục" là những cụm từ mang nghĩa bóng, ẩn dụ về những hoàn cảnh mà cò phải lựa chọn. Nếu phải chết, cò chọn chết trong "nước trong" (tức chết trong danh dự), chứ không chọn "nước đục" (tức cái chết tai tiếng, nhục nhã).

– Tâm sự của con cò thể hiện nỗi niềm sau :

+ Cò khao khát được sống ;

+ Cò lương thiện, chăm chỉ nhưng đã gặp rủi ro, hoạn nạn ;

+ Dù có phải chết, điều đau đớn nhất của cò không phải là cái chết mà chính là nỗi lo cho con cái. Cò muốn chọn cái "chết trong", cái chết trong sạch, thơm tho để không làm cho con cái phải đau lòng, hổ thẹn.

– Con cò trong ca dao thường mang nghĩa ẩn dụ, tượng trưng cho người nông dân nghèo, hẹp hơn là tượng trưng cho người phụ nữ. Bởi thân cò gầy guộc biểu hiện nỗi vất vả, khổ cực ; con cò thường chăm chỉ, cần mẫn, lấm lũi kiếm ăn : "Cái cò lặn lội bờ sông - Gánh gạo đưa chồng tiếng khóc nỉ non...", "Trời mưa - Quả dưa vẹo vọ - Con ốc nằm co - Con tôm đánh đáo - Con cò kiếm ăn",... giống như hình ảnh người nông dân, người phụ nữ lao động.

4. Trong ca dao có nhiều bài mở đầu là "*Thân em như...*". Ví dụ :

- *Thân em như cái cọc rào  
Một thì anh đổi, có sao anh phiền.*
- *Thân em như miếng cau khô,  
Người thanh tham mỏng, người thô tham dày.*
- *Thân em như lá đài bi,  
Ngày thì dãi nắng, đêm thì dầm sương.*
- *Thân em như ớt chín cây,  
Càng tươi ngoài vỏ, càng cay trong lòng.*

Đối tượng so sánh với "thân em" là *cái cọc rào, lá đài bi, miếng cau khô, quả ớt*,... những vật bé nhỏ, tầm thường, ít giá trị.

Những hình ảnh so sánh đó biểu hiện ý thức tự ti của những người phụ nữ về chính bản thân mình. Quan niệm "trọng nam khinh nữ" khiến người phụ nữ cảm thấy mình bé nhỏ, tội nghiệp, không có vị trí nào trong xã hội phong kiến.

5. Qua năm bài ca dao than thân đã học có thể thấy, tất cả các đối tượng than thân ở đây đều là những người phụ nữ. Lời than của họ tuy có sắc thái khác nhau nhưng đều có nét chung, đó là có cùng một cảnh ngộ, một nỗi đau khổ vì bị phụ thuộc, không thể tự định đoạt số phận của mình. Đồng thời họ cũng là những người có phẩm chất tốt đẹp, tấm lòng trong sáng, nhân hậu, rất giàu nữ tính.